

NGHỊ ĐỊNH số 259-TTg ngày 15-6-1957
 trả về tỉnh Thái nguyên hai huyện Phồ
 yên và Phú bình trước đã sát nhập vào
 hai tỉnh Vĩnh phúc và Bắc giang, sát
 nhập năm xã ở phía bắc huyện Đoan
 hùng tỉnh Phú thọ vào huyện Yên sơn
 tỉnh Tuyên quang, năm xã ở phía bắc
 huyện Đoan hùng vào huyện Sơn
 dương tỉnh Tuyên quang và sát nhập
 xã Mỏ sắt huyện Yên thế tỉnh Bắc giang
 vào huyện Đồng hỷ tỉnh Thái nguyên.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ sắc lệnh số 21-SL ngày 12 tháng 2 năm 1950 ấn
 định thủ tục sửa đổi địa giới các đơn vị hành chính;

Căn cứ sắc lệnh số 268-SL ngày 1 tháng 7 năm 1956
 quy định việc thành lập Khu Tự trị Việt bắc;

Theo nghị quyết của Hội đồng Chính phủ;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.— Nay trả về tỉnh Thái nguyên (Khu
 Tự trị Việt bắc) hai huyện Phồ yên và Phú bình
 đã sát nhập vào hai tỉnh Vĩnh phúc và Bắc giang
 khi thành lập Khu Tự trị Việt bắc.

Xóm Thông thuộc xã Thuận thành, huyện Phồ
 yên vẫn để lại tỉnh Vĩnh phúc và sát nhập vào xã
 Hồng kỳ, huyện Đa phúc, tỉnh Vĩnh phúc.

Điều 2.— Nay sát nhập năm xã Y bằng, Nhữ
 hán, Như khê, Đội binh, Đội căn ở phía bắc huyện
 Đoan hùng, tỉnh Phú thọ vào huyện Yên sơn, tỉnh
 Tuyên quang (Khu Tự trị Việt bắc).

Điều 3.— Nay sát nhập năm xã Cấp tiến, Đông
 hữu, Đông quý, Quyết thắng, Văn sơn ở phía bắc
 huyện Đoan hùng, tỉnh Phú thọ vào huyện Sơn
 dương, tỉnh Tuyên quang (Khu Tự trị Việt bắc).

Điều 4.— Xã Mỏ sắt thuộc huyện Yên thế, tỉnh
 Bắc giang nay sát nhập vào huyện Đồng hỷ, tỉnh
 Thái nguyên.

Điều 5.— Ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ chịu trách
 nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội ngày 15 tháng 6 năm 1957

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN KẾ TOẠI

CÁC BỘ

BỘ TÀI CHÍNH

**THÔNG TƯ số 525 — TC-HCP ngày 8-6-
 1957 về việc trả lương truy lĩnh cho
 cán bộ nhân viên sau khi điều chỉnh
 sắp xếp ngạch bậc.**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi: — Các Bộ

- Các cơ quan đoàn thể trung ương
- Các Ủy ban Hành chính liên
 khu, khu, tỉnh, thành phố
- Các Khu, Sở, Ty Tài chính,

Sau khi đã thỏa thuận với Bộ Nội vụ, Bộ
 Thương nghiệp, Ngân hàng quốc gia trung ương
 và được Thủ tướng phủ đồng ý, Bộ chúng tôi quy
 định sau đây những thể thức về việc truy lĩnh
 cho cán bộ, nhân viên sau khi điều chỉnh sắp xếp
 ngạch bậc:

I. — Cấp phát kinh phí:

— Bộ Tài chính sẽ cấp kinh phí cho các cơ
 quan trung ương, các khu thuộc tổng dự toán
 trung ương (Liên khu 4, 3, Tả ngạn, Lao-Hà-Yên)
 sau khi Bộ Nội vụ đã tham gia ý kiến và thỏa
 hiệp việc điều chỉnh, có giấy báo chính thức cho
 Bộ Tài chính.

Đối với đoàn thể thì phải có sự thỏa hiệp của
 Ban Tổ chức trung ương.

— Các khu khác và Ty Tài chính sẽ trích dự
 bị phí cấp kinh phí cho các cơ quan trong khu và
 tỉnh sau khi các cấp có thẩm quyền ra nghị định
 chính thức điều chỉnh sắp xếp cho cán bộ nhân
 viên.

Kinh phí sẽ cấp từ đầu tháng 6 năm 1957.

II. — Thanh toán tiền truy lĩnh:

— Tiền truy lĩnh sẽ trả một phần tư (1/4)
 bằng tiền mặt; số còn lại trả bằng séc. Mỗi séc
 trị giá tối thiểu 5.000đ. Nhưng để tiện việc thanh
 toán sau này nên cố gắng phát hành số tấm séc
 càng ít càng hay. Giá trị thời gian của séc là ba
 tháng và có thể gia hạn hai lần, mỗi lần một
 tháng.

Ví dụ: ông A được truy lĩnh 60.000đ thì lĩnh
 bằng tiền mặt $\frac{60.000đ \times 1}{4} = 15.000đ$, số còn lại
 $60.000đ - 15.000đ = 45.000đ$ lĩnh bằng séc.

Trường hợp có lĩnh tạm ứng 15.000đ, 20.000đ,
 30.000đ mà chưa thanh toán lần trước thì nay
 được thanh toán vào số còn lại lĩnh bằng séc.

Vi dụ: ông A có lĩnh tạm ứng 20.000đ, thì ngoài số tiền mặt được lĩnh là 15.000đ, còn được lĩnh bằng séc 45.000đ — 20.000 = 25.000 đồng.

Trường hợp có vay trước của cơ quan một số tiền:

— Nếu số tiền vay dưới 1/4 số tiền được truy lĩnh thì được lĩnh thêm bằng tiền mặt cho đủ 1/4, số còn lại 3/4 trả bằng séc.

Vi dụ: ông A có vay trước 10.000đ thì nay được lĩnh thêm bằng tiền mặt 5.000đ, số còn lại 45.000đ lĩnh bằng séc.

— Nếu số tiền vay trên 1/4 số tiền được truy lĩnh thì số còn lại lĩnh bằng séc.

Vi dụ: ông A có vay trước 20.000đ thì nay lĩnh số tiền còn lại 60.000đ — 20.000 = 40.000đ bằng séc.

— Séc phát hành ở đâu mua hàng của Công ty Mậu dịch ở đó.

Nếu đánh mất séc phải báo ngay với Ngân hàng và Mậu dịch và chỉ được cấp phát lần thứ hai sau khi Ngân hàng xác nhận là có mất thật.

Các cơ quan cần chú ý thu lại những số tiền đã tạm ứng 15.000đ, 20.000đ, 30.000đ... lúc đầu năm 1956 và những số tiền đã cho vay trước.

Trên đây là những điểm chính về việc thanh toán tiền truy lĩnh cho cán bộ nhân viên sau khi điều chỉnh sắp xếp, Bộ Thương nghiệp sẽ có kế hoạch phân phối hàng hóa, quy định thể thức mua hàng và giá cả v.v... và Ngân hàng quốc gia Trung ương sẽ có chỉ thị cho các Chi nhánh về việc phát hành séc.

Hà nội, ngày 8 tháng 6 năm 1957

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thư trưởng

TRỊNH VĂN BÌNH

BỘ GIAO THÔNG VÀ BƯU ĐIỆN

NGHỊ ĐỊNH số 144-ND ngày 11-6-1957
ban hành giá cước ô-tô vận tải hàng hóa trong mùa mưa

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VÀ BƯU ĐIỆN

Xét đề nghị ngày 25-5-1957 của Nha Giao thông;

Đề chiếu cố tới việc kinh doanh vận tải trên một số tuyến đường khó đi và bảo đảm việc vận chuyển cần thiết trong mùa mưa,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.— Nay ban hành giá cước ô-tô vận tải hàng hóa trong mùa mưa kèm theo nghị định này.

Điều 2.— Nghị định này bắt đầu thi hành kể từ ngày 1 tháng 7 năm 1957.

Điều 3.— Ông Chánh văn phòng Bộ Giao thông và Bưu điện ông Giám đốc Nha Giao thông,

các ông Chủ tịch Ủy ban Hành chính các liên khu, khu, thành phố và các tỉnh trực thuộc chiêu nghị định thi hành.

Hà nội, ngày 11 tháng 6 năm 1957

K.T. Bộ trưởng Bộ Giao thông
và Bưu điện

Thư trưởng

LÊ DUNG

GIÁ CƯỚC Ô-TÔ VẬN TẢI MÙA MƯA

1) Ô-tô vận tải hàng hóa trên những cây số đường thuộc tiêu chuẩn mặt đường loại 3, 4 và 5 trong mùa mưa được tăng thêm một khoản tiền cước phụ ngoài giá cước thông thường đã quy định.

2) Thời gian được coi là mùa mưa tính từ ngày 1-7-1957 đến ngày 30 tháng 9 năm 1957. Riêng các địa phương thuộc Khu 4 sẽ tính từ ngày 1-8-1957 đến hết ngày 31-10-1957.

3) Khi vận chuyển trên những cây số đường loại 3 trong mùa mưa người làm vận tải được hưởng một khoản cước phụ là 20% thêm vào tiền cước thông thường đường loại 3.

4) Khi vận chuyển trên những cây số đường loại 4, 5 trong mùa mưa, người làm vận tải được hưởng một khoản cước phụ là 30% thêm vào tiền cước thông thường đường loại 4, 5.

Hà nội, ngày 11 tháng 6 năm 1957

K.T. Bộ trưởng Bộ Giao thông và Bưu điện

Thư trưởng

LÊ DUNG

BỘ NÔNG LÂM

CHỈ THỊ số 36-NL-CT ngày 14-6-1957
về việc lãnh đạo tốt việc bón phân trong vụ mùa.

Kinh gửi: U.B.H.C. các khu, tỉnh, các Khu, Ty Nông lâm, Nông nghiệp

Để thực hiện vượt mức kế hoạch 1957, cần cố gắng lãnh đạo tốt vụ mùa. Bộ đã có chỉ thị số 33-CT ngày 14-5-1957. Một trong các điểm mấu chốt để thực hiện tốt vụ mùa là bón phân đầy đủ.

Tổng số thu hoạch vụ mùa chiếm tới 2/3 tổng số thu hoạch lúa cả năm. Diện tích vụ mùa lại khổ tăng. Đối với vụ mùa, điểm chính để tăng thu hoạch là tăng năng suất.

Muốn tăng năng suất cần cải tiến kỹ thuật như: gieo mạ thưa, cấy sâu, cấy dày, bón đón đòng, v.v... Nhưng thực hiện những điểm cải tiến này cần có nhiều phân bón mới tốt.

Tóm lại, muốn lãnh đạo cải tiến kỹ thuật, một điểm chủ yếu là phải chú ý đầy đủ đến lãnh đạo,